

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 259/2026/DS-ST

Ngày: 29-5-2026

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thuý Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Tự Trị

2. Ông Phạm Ngọc Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Gia Hân - Thư ký Tòa án nhân khu vực 2 - Cần Thơ.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 302/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 615/2026/QĐXXST-DS ngày 24/4/2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Anh T**, sinh ngày 09/11/1988; địa chỉ thường trú: Số B, đường X, phường N, thành phố Cần Thơ; địa chỉ liên hệ: Số G, đường P, phường N, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Khánh Q**, sinh ngày 17/8/1993; địa chỉ thường trú: Khu V, phường Ô, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Trương Quan T1**, sinh năm 1997; địa chỉ thường trú: Khu V, phường Ô, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày và yêu cầu: Bà Trần Anh T cho rằng ngày 16/10/2024 bà Nguyễn Thị Khánh Q và ông Trương Quan T1 mượn số tiền 20.000.000 đồng trong thời hạn một năm và hai bên có viết giấy mượn tiền. Tuy nhiên, đến nay bà Q, ông T1 vẫn chưa trả tiền nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Nguyễn Thị Khánh Q và ông Trương Quan T1 trả cho bà tổng số tiền 20.640.000 đồng, trong đó: Nợ gốc 20.000.000 đồng; nợ lãi tạm tính từ ngày 16/5/2025 đến ngày 16/7/2025 là 640.000 đồng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Khánh Q vắng mặt, không ghi nhận được ý kiến.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Quan T1 vắng mặt,

không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, rút lại yêu cầu đòi nợ lãi. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tổ tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ theo Giấy mượn tiền đã ký nên quan hệ pháp luật của vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Bị đơn có địa chỉ thường trú tại phường Ô, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bà Nguyễn Thị Khánh Q và ông Trương Quan T1 vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, bởi lẽ:

Theo Giấy mượn tiền ngày 16/10/2024 bà Nguyễn Thị Khánh Q, ông Trương Quan T1 có vay của bà Trần Anh T số tiền 20.000.000 đồng. Cùng ngày, bà T đã chuyển đủ 20.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng tên Nguyễn Thị Khánh Q. Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Khánh Q, ông Trương Quan T1 không cung cấp chứng cứ đã thanh toán hết nợ cho nguyên đơn và không tham gia phiên tòa nên xem như từ bỏ quyền chứng minh của mình. Do đó, việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Q, ông T1 thanh toán số nợ gốc 20.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Việc nguyên đơn chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị Khánh Q, ông Trương Quan T1 thanh toán nợ gốc, không yêu cầu tính lãi là tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Nguyễn Thị Khánh Q và ông Trương Quan T1 thanh toán cho bà Trần Anh T số nợ gốc 20.000.000 đồng theo Giấy mượn tiền ngày 16/10/2024.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn được nhận lại 516.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0005791 ngày 31/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cần Thơ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Khánh Q, ông Trương Quan T1 phải chịu án phí 1.000.000 đồng nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cần Thơ.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND KV2 - Cần Thơ;
- Phòng THADS KV2 - Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúc Quyên